

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch đấu thầu
Tên dự án: Diêm tái định cư Công Chánh - Khu tái định cư dự án đầu tư
xây dựng công trình Mở rộng quốc lộ 1, đoạn Km1212+400 - Km1243,
tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình - Tên dự án: Diêm tái định cư Công Chánh - Khu tái định cư dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng quốc lộ 1, đoạn Km1212+400 - Km1243, tỉnh Bình Định;

Trên cơ sở Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng - tỷ lệ 1/500 công trình Khu tái định cư phục vụ Dự án mở rộng Quốc lộ 1A - Diêm tái định cư Công Chánh, thị trấn Tuy Phước; Văn bản số 909^A/SXD-HTKT ngày 14/8/2014 của Sở Xây dựng về việc ý kiến thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật Diêm tái định cư Công Chánh, thị trấn Tuy Phước thuộc dự án Mở rộng Quốc lộ 1 (điều chỉnh) và Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 26/9/2014 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng và phê duyệt kế hoạch đấu thầu công trình - Tên dự án: Diêm tái định cư Công Chánh - Khu tái định cư dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng quốc lộ 1, đoạn Km1212+400 - Km1243, tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 297/BC-SKHĐT ngày 02/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch đấu thầu với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Di dời tái định cư Công Chánh - Khu tái định cư dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng quốc lộ 1, đoạn Km1212+400 - Km1243, tỉnh Bình Định.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh, bổ sung: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư - xây dựng SPQD - tỉnh Bình Định.

4. Nội dung điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình:

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

a) Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư với tổng diện tích 29.145m², bao gồm các hạng mục: San nền mặt bằng; đường giao thông; hệ thống thoát nước, mương thủy lợi; hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện, chiếu sáng công cộng.

b) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 29.145m².

c) Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở):

- San nền mặt bằng: Tổng diện tích san nền mặt bằng khoảng 29.145m². Cao độ thiết kế san nền +6.50m, chiều cao đắp đất 1,40m. Vật liệu san nền bằng đất cấp III, hệ số đầm chặt $k = 0,90$.

- Hệ thống đường giao thông: Xây dựng các đường giao thông nội bộ theo quy hoạch phê duyệt với tổng chiều dài $L = 936,18\text{m}$, bao gồm 05 tuyến đường: Đ1 (lộ giới $B_n = 10,00\text{m}$, $L = 248,65\text{m}$), Đ2 (lộ giới $B_n = 12,00\text{m}$, $L = 237,90\text{m}$), Đ3 (lộ giới $B_n = 9,00\text{m}$, $L = 152,54\text{m}$), Đ4 (lộ giới $B_n = 10,00\text{m}$, $L = 56,76\text{m}$), Đ5 (lộ giới $B_n = 2,00\text{m}$, $L = 240,33\text{m}$). Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng mác 200 đá 1x2, chiều dày 18cm. Vía hè lát gạch block tự chèn, bó vỉa bằng bê tông xi măng mác 200 đá 1x2.

- Hệ thống thoát nước, mương thủy lợi:

+ Hệ thống thoát nước mưa: Xây dựng hố ga thu nước (40 cái), hệ thống cống bê tông cốt thép ly tâm có đường kính Ø800mm ($L = 597\text{m}$) và Ø600mm ($L = 101\text{m}$); tải trọng thiết kế H10 (cống dọc theo vỉa hè) và tải trọng H30 (cống ngang qua đường); nước được thu gom và chuyển đổ về kênh mương thủy lợi trong khu quy hoạch.

+ Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt: Xây dựng hố ga và đường ống thu gom PVC, đường kính Ø300mm; nước thải được thu gom và đấu nối vào hệ thống

thoát nước chung của thị trấn trong tương lai (trước mắt, thoát ra khu vực xung quanh qua hệ thống mương hiện trạng).

+ Mương thủy lợi: Xây dựng kênh mương tưới thủy lợi ngang qua khu tái định cư, hình thức cống hộp vuông (1,50x1,50)m, chiều dài L = 400m và mương hở (1,50x1,20)m, chiều dài L = 36m. Kết cấu bê tông xi măng và bê tông cốt thép.

- Hệ thống cấp nước và cứu hỏa: Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước phục vụ sinh hoạt và cứu hỏa; thiết kế mạng đường ống dọc theo vỉa hè với tổng chiều dài 1.220m, sử dụng loại ống PVC đường kính Ø(50÷100)mm; bố trí 03 trụ nước cứu hỏa phục vụ phòng cháy chữa cháy. Nguồn nước sử dụng được đầu nối vào tuyến ống cấp nước sạch thị trấn Tuy Phước.

- Hệ thống cấp điện và chiếu sáng công cộng: Xây dựng tuyến đường dây 22kV, chiều dài L = 150m; tuyến đường dây 0,4kV, chiều dài L = 1.881m và lắp đặt trạm biến áp 560kVA-22/0,4kV để cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng công cộng trong khu vực dân cư.

d) Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung:

- Theo nội dung và quy mô đầu tư tại mục 4.a nêu trên;

- Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở) tại mục 4.c nêu trên;

Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung được tổng hợp từ Kết quả thẩm tra thiết kế - dự toán của Sở Xây dựng tại Văn bản số 202/KQTT-SXD ngày 11/9/2014 và Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng Đại Tín tại Văn bản số 202/BCTT-ĐT ngày 11/9/2014.

Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 27.134.974.000 đồng.

(Hai mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Đơn vị tính: đồng.

Stt	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư phê duyet tại Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng + thiết bị	38.510.015.000	18.551.454.000
3	Chi phí quản lý dự án	694.335.000	338.849.000
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.119.311.000	841.673.000
5	Chi phí khác	519.885.000	256.176.000
6	Chi phí bồi thường, GPMB	5.233.995.000	5.233.995.000
7	Chi phí dự phòng	4.284.355.000	1.912.827.000
Tổng cộng		52.361.896.000	27.134.974.000

5. Nội dung khác: Các nội dung khác của Dự án đầu tư xây dựng công trình không đề nghị điều chỉnh, bổ sung trong Báo cáo thẩm định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của UBND tỉnh.

6. Tổ chức thực hiện theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc đã thực hiện: UBND huyện Tuy Phước có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện (đồng)
1	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình	Sở Xây dựng Bình Định	37.667.000
2	Quản lý dự án	UBND huyện Tuy Phước	338.849.000
3	Lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT thi công xây dựng	UBND huyện Tuy Phước	42.234.000
4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành	Cơ quan tài chính có thẩm quyền	46.414.000
5	Bồi thường, GPMB	Hội đồng bồi thường, GPMB công trình	5.233.995.000
6	Chi phí dự phòng		1.912.827.000
Tổng cộng giá trị thực hiện: 7.611.986.000 đồng.			

c) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ tư vấn								
1	Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình	384.107.000	Vốn nhà đầu tư BOT	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2014	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	360.355.000	Vốn nhà đầu tư BOT	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2014	Hợp đồng trọn gói	180 ngày

3	Tư vấn kiểm toán	83.801.000	Vốn nhà đầu tư BOT	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2015	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
Mua sắm hàng hoá								
4	Bảo hiểm công trình xây dựng	68.361.000	Vốn nhà đầu tư BOT	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2014	Hợp đồng trọn gói	180 ngày
Xây lắp + thiết bị								
5	Khối lượng xây dựng: Di dời tái định cư Công Chánh - Khu tái định cư dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng quốc lộ 1, đoạn Km1212+400 - Km1243, tỉnh Bình Định (bao gồm phí tài nguyên bảo vệ môi trường)	17.010.705.000	Vốn nhà đầu tư BOT	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV năm 2014	Theo đơn giá cố định	180 ngày
6	Hệ thống cấp điện và chiếu sáng công cộng	1.540.748.000	Vốn nhà đầu tư BOT	Đấu thầu rộng rãi	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV năm 2014	Theo đơn giá cố định	50 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 19.448.077.000 đồng.								

Ghi chú về kế hoạch đấu thầu: Giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư dự án theo quy định tại khoản 2, Điều 35 của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013. UBND huyện Tuy Phước có trách nhiệm tổ chức phê duyệt dự toán công trình, để làm cơ sở xác định giá gói thầu chính thức theo quy định tại khoản 2, Điều 117 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, chủ đầu tư tổ chức thực hiện các bước tiếp theo về quản lý dự án và triển khai kế hoạch đấu thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của UBND tỉnh;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- PVP: CN, NN;
- Lưu VT, K7, K14, K19. *ph*



Hồ Quốc Dũng